

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 24-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bò Quốc Khánh;

Ông Đoàn Văn Lước.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Minh Trường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-HS ngày 12/02/2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh năm 1996 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Lê Thị P; bị cáo có vợ tên Phan Thị T; có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Công ty TNHH P1 (KCN KBS); địa chỉ: Lô A, đường D, khu A, khu công nghiệp Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 21/10/2024). Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ B, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Đỗ Quốc C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/10/2024, do thiếu tiền tiêu xài nên bị cáo Hoàng Văn H đi đến khu vực Khu công nghiệp K thuộc xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, thuộc sự quản lý của Công ty TNHH P2 để lén lút chiếm đoạt các tấm lưới chắn rác bằng gang dùng để làm nắp cống thoát nước trong Khu công nghiệp K mang đi bán lấy tiền. Để thực hiện ý định, khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo H điều khiển xe mô tô (không biển số) kéo theo xe lôi tự chế và mang theo 01 cây đục hình trụ tròn, bằng kim loại, dài 40 cm, 01 cây xà beng hình trụ tròn, bằng kim loại, dài 1,2m đi đến Khu công nghiệp K để chiếm đoạt các tấm lưới chắn rác bằng gang. Khi đi đến khu vực đường D thuộc khu B, Khu công nghiệp K, bị cáo dùng cây đục nạy lên 04 tấm lưới chắn rác ra khỏi miệng cống. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi tự chế chở 04 tấm lưới chắn rác mang bán cho ông Phạm Văn T1 với giá 1.080.000 đồng.

Đến khoảng 03 giờ ngày 21/10/2024, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi tự chế đến khu vực đường N thuộc khu B, Khu công nghiệp K, dùng cây đục nạy lên 07 tấm lưới chắn rác ra khỏi miệng cống rồi đi qua khu vực đường D1 tiếp tục dùng cây đục nạy lên 02 tấm lưới chắn rác ra khỏi miệng cống. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi tự chế chở 07 tấm lưới chắn rác đem về nơi ở của bị cáo tại tổ I, khu phố E, thị trấn T, huyện B cất giấu. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi tự chế mang theo cây đục hình trụ tròn, bằng kim loại và cây xà beng hình trụ tròn, bằng kim loại đi đến khu B, Khu công nghiệp K để tiếp tục chở 02 tấm lưới chắn rác đã nạy lên còn lại và tiếp tục chiếm đoạt các tấm lưới chắn rác bằng gang khác. Khi đang nạy lên 01 tấm lưới chắn rác tại khu vực đường N, khu B thuộc Khu công nghiệp K, bị cáo bị ông Nguyễn Tấn L và ông Đỗ Quốc C, là bảo vệ Khu công nghiệp KSB phát hiện nên bị cáo điều khiển xe mô tô kéo theo xe lôi tự chế bỏ chạy đến khu vực đường Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương thì bị ông L, ông C giữ lại, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Dương xử lý.

Vật chứng thu giữ: 14 tấm lưới chắn rác bằng gang; 01 xe mô tô không biển số; 01 xe lôi tự chế; 01 cây xà beng và 01 cây đục hình trụ tròn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 28/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện B, tỉnh Bình Dương xác định:

- 04 tấm lưới chắn rác bằng gang có chiều dài 80cm, chiều rộng 30cm, chiều cao 03cm bị chiếm đoạt ngày 19/10/2024 có trị giá là 3.960.000 đồng.

- 10 tấm lưới chắn rác bằng gang có chiều dài 80cm, chiều rộng 30cm, chiều cao 03cm bị chiếm đoạt ngày 21/10/2024 có trị giá là 9.900.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 13.860.000 đồng.

Tại cáo trạng số 13/CT-VKSBTU- HS ngày 08 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Văn H về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173;

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 14 tấm lưới chắn rác bị cáo chiếm đoạt, đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Đối với 01 xe mô tô, không biển số. Bị cáo khai nhận mua của người đàn ông không rõ lai lịch vào tháng 9/2023 với giá 6.000.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên nhưng không có kết quả nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe lôi tự chế; 01 cây xà beng và 01 cây đục hình trụ tròn bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi mua 04 tấm lưới chắn rác của ông Phạm Văn T1, ông T1 không biết bị cáo có tài sản do phạm tội mà có nên không đề nghị xử lý. Đối với số tiền 1.080.000 đồng ông T1 mua 04 tấm lưới chắn rác, ông T1 không yêu cầu bị cáo trả lại.

Đối với số tiền 1.080.000 đồng bị cáo có được do phạm tội mà có nên đề nghị buộc bị cáo nộp lại sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đối với trách nhiệm hình sự bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 19 và 21/10/2024 tại khu vực đường N và đường D thuộc khu B, khu công nghiệp KSB thuộc xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 14 tấm lưới chắn rác bằng gang của Công ty TNHH P2. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 13.860.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 13/CT-VKSBTU-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và luận tội của

Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có nghề nghiệp, nghiện ma túy.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 14 tấm lưới chắn rác bị cáo chiếm đoạt, đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô, không biển số. Bị cáo khai nhận mua của người đàn ông không rõ lai lịch vào tháng 9/2023 với giá 6.000.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán, không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên nhưng không có kết quả. Xét xe mô tô trên bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe lôi tự chế; 01 cây xà beng và 01 cây đục hình trụ tròn bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi mua 04 tấm lưới chắn rác của ông Phạm Văn T1, ông Phạm Văn T1 không biết bị cáo có tài sản do phạm tội mà có nên không đề nghị xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 1.080.000 đồng ông Phạm Văn T1 mua 04 tấm lưới chắn rác không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 1.080.000 đồng bị cáo có được do phạm tội mà có nên buộc bị cáo nộp lại sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106, 136, 260, 268, 269, 290, 292, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội trộm cắp tài sản.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô (không gắn biển số), số máy: VUMHMYG150FMG006399, số khung: XF698428;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 xe lôi tự chế; 01 cây xà beng hình trụ tròn, bằng kim loại, dài 1.2m và 01 cây đục hình trụ tròn, bằng kim loại, dài 40cm;

- Buộc bị cáo Hoàng Văn H nộp lại số tiền 1.080.000 đồng (Một triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Viện kiểm sát tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết